

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày: 04-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tiến Hiệp**
Ông **Tăng Văn Quang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Thành Đạt** – Thư ký viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông **Đặng Quốc Toàn** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2026/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **16/2026/QĐXXST-HS** ngày **19 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Bùi Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 25/7/1997; Nơi sinh: Phú Thọ;

Nơi cư trú: Xóm Thung Mường, xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12.

Họ và tên bố: Bùi Văn Nghiêm, sinh năm 1977;

Họ và tên mẹ: Bùi Thị Điền, sinh năm 1976;

Cùng trú tại xóm Thung Mường, xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ;

Gia đình có ba anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (Một) - Ngày 20/8/2025 bị Công an xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/10/2025, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 03 – Công an tỉnh Phú Thọ, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T, sinh năm 1997, trú tại: xóm Thung Mường, xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/10/2025,

T đi xe bus từ nhà tại xóm Thung Mường, xã Mường Động đến khu vực bến xe trung tâm phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi T mua được của người đàn ông này một gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, sau đó đi xe ô-m đến khu vực tổ 10 (phường Tân Thịnh cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ rồi xuống xe, sau đó đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện và thu giữ gói ma túy T vừa mua được đang cầm trong lòng bàn tay phải. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải T về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ để điều tra, làm rõ theo quy định (BL 01-03; 33-37; 67-87).

Tại bản kết luận giám định số: 2764/KL-KTHS ngày 20/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

“Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Thuộc vụ việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối tượng bị bắt Bùi Văn T; Sinh năm 1997; HKTT và chỗ ở: thôn Trung Mường, xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ. Ngày bắt: 13/10/2025; Tại tổ 10 (phường Tân Thịnh), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ” gửi giám định có tổng khối lượng 0,134 (Không phải một ba bốn gam).

Chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin)”.

Tại bản kết luận giám định số: 2804/KL-KTHS ngày 22/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

*“Trong dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa được dán giấy niêm phong ghi “Họ và tên: Bùi Văn T, sinh năm 1997, trú tại: xóm Thung Mường, xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ; Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 11/10/2025 tại phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ” gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại **Methamphetamine, Amphetamine và Morphien**”. (BL 47).*

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 16/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ truy tố Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm (c) khoản 1 Điều 249, điểm (s) khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 39-42 tháng tù; áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật TTHS đề nghị tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định; bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 đã truy tố

bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy xuyên suốt quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Bị cáo xác nhận không bị ép cung nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Bùi Văn T thừa nhận ngày 13/10/2025 bị cáo đã Tàng trữ trái phép 0,134 gram ma túy loại Heroin bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Bản kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

[4.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy có đủ cơ sở xác định Bùi Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm (c) khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 đã truy tố bị cáo theo các tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 19/01/2026 là có căn cứ.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa được xóa.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt:

[6.1] Hình phạt chính: Đối với hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm khắc, và cần thiết áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[6.2] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) là có căn cứ pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ, hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

[10] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại khu vực bến xe thuộc phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ - do T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ không có căn cứ để xác minh. Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ sẽ tiếp tục thu thập, tài liệu khi làm rõ được sẽ xử lý sau. Tòa không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm (c) khoản 1 Điều 249; điểm (s) khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bùi Văn T phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bùi Văn T **39 (Ba mươi chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/10/2025.

2. Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tuyệt tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định, đựng trong 01 (*một*) phong bì niêm phong ghi “Tang vật sau khi cân xác định khối lượng và trích mẫu gửi giám định vụ: Bùi Văn T, sinh năm 1997, HKTT và chỗ ở: thôn Trung Mường, xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ. Ngày bắt 13/10/2025; tại tổ 10 (phường Tân Thịnh), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ” hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Phú Thọ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 36/BB-GNVC ngày 30/01/2026.

3. Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên buộc Bùi Văn T phải nộp 200.000Đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật TTHS; Tuyên: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ (P7);
- VKSND Khu vực 12;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC 10, PV06 Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12;
- Trại TG số 3 tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Mường Động, tỉnh Phú Thọ;
- Người bị kết án; Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thùy Linh

